

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT

Lớp Mẫu giáo: NHỎ B

(Thực hiện: 4 tuần: Từ ngày 3/3/2025 đến ngày 28/3/2025)

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/ điều chỉnh
1. Tổ chức bữa ăn	a. Số lượng và chất lượng bữa ăn: - Số bữa ăn: Một bữa chính và một bữa phụ. - Phối hợp với tổ dinh dưỡng để xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa. Phối hợp với phụ huynh để tìm hiểu về thói quen, đặc điểm ăn, uống của trẻ - Chuẩn bị nước uống cho trẻ đầy đủ, hợp vệ sinh b. Chăm sóc bữa ăn <i>* Trước khi ăn:</i> - Cho trẻ cùng cô chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, khăn, đĩa, lọ hoa, giấy lau. - Tổ chức cho trẻ ăn tại lớp đảm bảo thoáng mát, không kê bàn ăn sát nhau, đảm bảo khoảng cách giữa các trẻ, giữa các bàn - Trong lúc chờ cơm cô trò chuyện với trẻ về các món ăn ở trường, cho trẻ biết các chất được cung cấp cho cơ thể có trong các loại thức ăn. - Phân công trẻ giúp cô chia đồ dùng, chia cơm. - Giáo dục trẻ kỹ năng vệ sinh trước và sau khi ăn. <i>* Trong khi ăn:</i> - Cô giáo dục trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: biết mời cô và các bạn trước khi bắt đầu ăn, ngồi ăn ngay ngắn, không co chân lên ghế, ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện và đùa nghịch trong khi ăn. Tạo không khí vui vẻ trong khi ăn. - Quan sát hướng dẫn trẻ biết nhặt cơm, thức ăn rơi bỏ vào đĩa riêng. - Cần quan tâm hơn đối với những trẻ biếng ăn, trẻ ăn chậm, trẻ yếu hay trẻ mới ốm dậy. - Khi trẻ có biểu hiện ăn kém, cô giáo phải tìm hiểu nguyên nhân để tìm biện pháp hỗ trợ trẻ.	- CBQL - Giáo viên - Nhân viên nấu ăn - Phụ huynh	- Chú ý đến trẻ ăn chậm, ăn không hết suất. - Rèn thói quen ăn uống gọn gàng, không nói chuyện trong khi ăn - Kỹ năng cất bát, thìa, bàn, ghế sau khi ăn. Quan sát nhắc nhở trẻ rửa sạch cốc và úp cốc sau khi đánh răng, uống nước

	- Chú ý đề phòng nguy cơ trẻ bị hóc, sặc trong khi cho trẻ ăn và cô cần nắm được thao tác sơ, cấp cứu khi trẻ bị hóc, sặc, ngạt, tắc đường thở. - Rèn kỹ năng tự phục vụ * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghé vào nơi qui định nhắc trẻ lau miệng, uống nước, đi vệ sinh. Đánh răng trước khi đi ngủ để tránh trẻ ngậm thức ăn trong miệng và không bị sâu răng. - Đồ dùng cá nhân khăn mặt, ca cốc uống nước, phải có ký hiệu đảm bảo an toàn vệ sinh và tuyệt đối không được dùng chung.		
2. Tổ chức giấc ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút). - Kiểm tra gối, chăn cho trẻ ngủ tránh ẩm mốc và côn trùng ẩn trú * Trước lúc cho trẻ ngủ: - Hướng dẫn cho trẻ tự sắp xếp nơi ngủ riêng biệt giữa trẻ trai và trẻ gái, có lối đi lại. - Nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, lấy chăn gối - Kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không, nhắc trẻ có thói quen uống nước trước khi đi ngủ. - Kiểm tra số trẻ trong lớp tránh trường hợp trẻ đi ra ngoài lớp, chú ý nhắc trẻ cởi bớt quần áo trước lúc ngủ * Trong khi ngủ - Giáo viên phải trực để quan sát trẻ, xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi ngủ. - Vì thời gian này trẻ mới đến trường chưa quen ngủ trưa, lạ lớp, lạ bạn, lạ MT trẻ khó ngủ giáo viên động viên trẻ và có thể cho trẻ ngủ sau, không dọa nạt, phạt mắng trẻ, động viên trẻ nói nhỏ nhẹ không làm ảnh hưởng đến giấc ngủ bạn khác * Sau khi thức dậy - Cô gọi trẻ ngồi dậy tại chỗ vài phút cho trẻ tỉnh ngủ trước khi ra ngoài tránh thức giấc đột ngột làm ảnh hưởng đến tâm lý trẻ, cần quan tâm đến những trẻ đang muốn ngủ, ngại ngủ, trẻ mệt mỏi để động viên trẻ. - Tập cho trẻ thói quen đi vệ sinh sau khi ngủ dậy, cất giường, chăn gối vào nơi qui định. - Cho trẻ chơi 1 trò chơi chuyển tiếp hoặc trò chuyện, hát để tập cho trẻ thoải mái trước khi vào ăn bữa phụ.	- Giáo viên chủ nhiệm	- Chú ý tạo cho trẻ thói quen giờ giấc trong ngủ trưa tại trường

3. Tổ chức vệ sinh	a. Vệ sinh cô: - Đảm bảo quần, áo, đầu tóc gọn gàng, móng tay được cắt ngắn, trước lúc cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, chăm sóc trẻ bàn tay luôn được vệ sinh sạch sẽ, rửa tay bằng xà phòng. - Đeo khẩu trang khi chia thức ăn cho trẻ - Khám sức khỏe định kỳ hàng năm b. Vệ sinh cá nhân trẻ - Chuẩn bị đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ và đồ dùng phải có ký hiệu riêng, tuyệt đối không được dùng chung. - Tập cho trẻ thói quen vệ sinh rửa tay sau khi học, chơi xong, trước và sau khi ăn, vệ sinh khi tay bẩn bằng xà phòng (xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn phải để ở vị trí thích hợp tiện cho trẻ khi sử dụng). - Chuẩn bị khăn giấy để cho trẻ lau mũi khi cần và giấy tại nhà vệ sinh. - Trong vệ sinh cá nhân cần quan tâm đến trẻ trong giờ đón, trả trẻ tránh trường hợp quần áo có mùi mồ hôi đến lớp sẽ không đảm bảo vệ sinh cho bạn ngồi bên cạnh (nhắc phụ huynh đưa thêm quần áo dự phòng để gv có thể thay quần áo cho trẻ khi cần thiết). - Trong thời điểm dịch bệnh đang xảy ra cần thực hiện tốt việc chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ; Cho trẻ đánh răng. Chú ý các ký hiệu bàn chải của trẻ và nơi để bàn chải đánh răng cho trẻ phải đảm bảo sạch sẽ, an toàn. - Quần áo, giày dép của trẻ phải đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng, tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh rèn cho trẻ thói quen chăm sóc vệ sinh cá nhân, mặc quần áo phù hợp với mùa. c. Vệ sinh môi trường nhóm, lớp <i>* Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi:</i> - Hướng dẫn trẻ tổng vệ sinh lau chùi đồ dùng, đồ chơi vào chiều thứ 6 hàng tuần, hằng ngày sắp xếp phòng kho của lớp gọn gàng, khoa học để dễ lấy, dễ cất khi sử dụng. - Đồ dùng cốc uống nước được rửa sạch và tiệt trùng hằng ngày bằng nước sôi hoặc hấp sấy; - Đồ dùng bàn ghế thường xuyên vệ sinh lau. - Chăn gối được phơi thường xuyên khi có nắng, giặt mỗi tuần để đảm bảo vệ sinh.	Giáo viên và bảo vệ - Thói quen đeo khẩu trang, tập đề khi cho trẻ ăn - Rèn kỹ năng, thói quen vệ sinh rửa tay, lau mặt cho trẻ. - tập cho trẻ ngăn nắp trong cất đặt đồ dùng cá nhân, đóng cửa tủ khi cất, lấy đồ dùng. - Phân công trẻ lau chùi đồ dùng, đồ chơi theo nhóm - Hướng dẫn nhắc nhở trẻ xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Nhắc trẻ bỏ rác gọn vào thùng và nhặt rác khi thấy rác trong lớp, trong trường
----------------------------------	---	---

	- Nhà vệ sinh của trẻ: Nhà vệ sinh cần được cọ rửa sạch sẽ hằng ngày trước khi ra về và tổng vệ sinh toàn bộ hàng tuần. + Dùng dung dịch sát khuẩn có chứa clo để tẩy rửa bề mặt sàn nhà vệ sinh và bồn cầu. Lau khô sàn nhà vệ sinh, không để ẩm và ứ đọng nước. + Nền nhà vệ sinh luôn phải khô ráo. + Phải cất các sản phẩm tẩy rửa ở nơi an toàn. + Không có mùi hôi khai của nước tiểu và phân. + Không dùng khoá cửa trong nhà vệ sinh của trẻ. + Sử dụng thùng chứa có nắp cho giấy vệ sinh đã qua sử dụng. + Hướng dẫn và giám sát trẻ thực hiện đúng kỹ năng vệ sinh. Kiểm soát thời gian đi vệ sinh của trẻ <i>* Xử lý rác và nước thải trong nhà trường</i> - Thùng rác phải có nắp đậy, lót túi ni lông và được xử lý hằng ngày. đảm bảo vệ sinh vừa GD trẻ có ý thức bỏ rác đúng nơi qui định, - Luôn chú ý nguồn nước sinh hoạt, nếu có hiện tượng bẩn, khăn ố màu phải kiểm tra và báo với nhà trường xử lý nguồn nước sinh hoạt.		
4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	a. Chăm sóc sức khỏe <i>* Khám sức khỏe</i> - Tham mưu với nhà trường phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa như: Nhi khoa, mắt, tai – mũi – họng, răng – hàm – mặt, cơ – xương – khớp... nhằm phát hiện sớm bệnh tật của trẻ, có biện pháp điều trị thích hợp. - Khi kiểm tra sức khỏe cho trẻ cần phải ghi đầy đủ các nội dung yêu cầu tại sổ sức khỏe; thông báo kết quả cho cha mẹ trẻ biết sau khi khám sức khỏe <i>* Theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ.</i> - Theo dõi biểu đồ phát triển trẻ lần 1 về chỉ số cân nặng và chiều cao vào ngày 14 tháng 9/2023 - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi mỗi tháng 1 lần: có sổ ghi chép và đánh giá sự tiến bộ của trẻ, đưa ra các giải pháp để phối hợp phụ huynh chăm sóc trẻ.	- CBQL -Giáo viên chủ nhiệm -Nhân viên y tế, -Trạm y tế xã, -Phụ huynh	-Tham mưu với nhà trường để khám sức khỏe cho trẻ - Tiếp tục theo dõi cân đo trẻ suy dinh dưỡng thấp còi.

	- Trẻ từ 61 đến 78 tháng tuổi theo dõi 3 loại biểu đồ: Ngoài việc theo dõi biểu đồ đánh giá về cân nặng, chiều cao thì có biểu đồ BMI (Lưu ý trẻ đủ 61 tháng tuổi trở lên mới theo dõi chỉ số BMI năm 2 lần vào tháng 12/2023 và tháng 3/2024). c. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp: - Phối hợp với trung tâm y tế tuyên truyền với phụ huynh thực hiện đúng lịch tiêm chủng; tuyên truyền cho phụ huynh hiểu được một số tác dụng phụ sau khi trẻ đi tiêm chủng. - Phòng tránh một số dịch bệnh thường xảy ra ở trẻ, và một số dịch bệnh đang lây lan trên địa bàn. Chú ý khi trong lớp có nhiều trẻ bị mắc một số bệnh (sốt vi rút, quai bị, sởi, thủy đậu...) cần báo cho gia đình và trung tâm y tế biết để phối hợp xử lý tránh lây lan trong nhà trường. d. Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ bị ốm - Phát hiện trẻ bị ốm (Sốt, ho, viêm đường hô hấp, tiêu chảy..) phải báo cho nhân viên y tế và phụ huynh, không được tự ý dùng kháng sinh cho trẻ và các loại thuốc khác khi chưa có sự hướng dẫn của nhân viên y tế. Không nhận thuốc khi phụ huynh gửi thuốc nhờ cho trẻ uống. Không nhận trẻ đang ốm vào lớp. g. Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp - Thường xuyên quan sát, theo dõi trẻ trong các hoạt động. - Kiểm tra phát hiện đồ dùng, đồ chơi không đảm bảo an toàn để xử lý hoặc báo với lãnh đạo nhà trường có hướng khắc phục - Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn cho trẻ ở lớp cũng như ở nhà. - Thường xuyên bồi dưỡng về kỹ năng xử trí một số tai nạn thường gặp ở trẻ.		
5. Chăm sóc trẻ khuyết tật	- Khảo sát trẻ đầu năm để nắm được trẻ có khuyết tật hướng dẫn cho gia đình cách rèn luyện cho trẻ để trẻ được quan tâm, chăm sóc để phát triển những khiếm khuyết của cơ thể trẻ. - Trong lớp có trẻ 2 gặp khó khăn về ngôn ngữ, Cô cần chú ý để rèn luyện cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi để trẻ được nghe, được nói nhiều hơn	- CBQL, giáo viên, phụ huynh, các ban ngành đoàn thể, cán bộ y tế, chính	- Thường xuyên theo dõi hỗ trợ trẻ trong mọi hoạt động

	- 2 trẻ có khả năng nhận thức kém, không mạnh dạn trong giao tiếp, cô cần gần gũi động viên khích lệ trẻ. - 01 Trẻ gặp khó khăn trong việc cầm bút và các đồ dùng học tập do bị cụt ngón trỏ - Cần chú ý đưa vào kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày, đặc biệt làm tốt công tác tuyên truyền phối hợp với gia đình, phụ huynh, các ban ngành đoàn thể, cán bộ y tế, chính quyền địa phương để thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc GD trẻ hòa nhập.	quyền địa phương và cộng đồng	
--	--	-------------------------------	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
Chủ đề: Quy định và thực hành luật giao thông,
(Thực hiện 03 tuần từ 3/03 đến 4/4/2025)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
12. Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:	- Biết số điện thoại của bố, mẹ hoặc người thân. + Dạy trẻ kỹ năng ứng xử khi bị lạc + Kỹ năng kêu cứu khi bị bắt cóc. + Kỹ năng thoát hiểm khi hỏa hoạn... - Dạy trẻ kỹ năng phòng ứng phó với kẻ gian khi ở nhà một mình - Dạy trẻ kỹ năng phòng tránh bị xâm hại cơ thể	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi - Dạy trẻ kỹ năng phòng ứng phó với kẻ gian khi ở nhà một mình

15. Trẻ kiểm soát được vận động Đi/Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích đặc).	- Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục - Đi nhanh, đi chậm. - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi thay đổi hướng theo vật chuẩn - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.	* Hoạt động học. - Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. * HĐ ngoài trời HĐ chiều - Đi nhanh, đi chậm.
---	--	---

II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

25. Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	Một số quy định và PTGT đường bộ. Một số quy định và PTGT đường Thủy. Một số quy định và PTGT đường hàng không. Một số quy định và PTGT đường sắt.	* Hoạt động học. + KPKH - Tìm hiểu một số phương tiện và quy định giao thông đường bộ, đường sắt - Tìm hiểu một số phương tiện và quy định giao thông đường Thủy. - Tìm hiểu một số phương tiện và quy định giao thông đường hàng không. * HĐ ngoài trời, HĐ góc, HĐ chiều Và mọi lúc mọi nơi
27. Trẻ nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi, cây, con, hoa, quả, phương tiện giao thông...	
35. Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (Số nhà, biển số xe, số cứu hỏa 114), số công an cơ động (113), cấp cứu 115...	* Hoạt động học - Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu * HĐ ngoài trời, HĐ góc, HĐ chiều Và mọi lúc mọi nơi. - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (Số nhà, biển số xe, số cứu hỏa 114), số công an cơ động (113), cấp cứu 115
39. Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa 2 hình tròn và tam giác, vuông và chữ nhật	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. - Phân biệt hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	
40. Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu	
49. Trẻ kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội	- Dạy trẻ nhận biết một số ngày lễ hội được tổ chức trong trường mầm non ngày vui 8/3, ... và các hoạt động nổi bật của các ngày đó:	

III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

52. Trẻ hiểu được một số từ khái quát: PTGT...	- Hiểu các từ khái quát về đặc điểm, tính chất, công dụng PTGT...	* Hoạt động học - Thơ: Cô dạy con - Truyện: Qua đường * Hoạt động góc Chuyện: Chuyến du lịch của gà trống choai * Hoạt động học, HĐ ngoài trời và mọi lúc mọi nơi.
53. Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi	
57. Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	+ Thơ: “An toàn giao thông” (Nguyễn Huy Hoàng); “Bé tập đi xe đạp”; “Chúng em học luật giao thông”; “Đèn giao thông”; “ Cô dạy con” (Bùi Thị Tĩnh); “Đàn Kiên nó đi”; “Mẹ đô Bé”; “Chú cảnh sát giao thông”; “Giúp bà”; “Chúng em chơi giao thông”(Ngô Tô Ngải)	
58. Trẻ biết kể chuyện, kể lại sự vật theo trình tự có mở đầu, kết thúc	- Kể lại chuyện đã được nghe - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh	
59. Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện	Truyện: “Qua đường”; “Xe lu và xe ca”; “Kiên con đi ô tô”; “Xe đạp trên đường phố”; “Thỏ con đi học”;	
64. Trẻ nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường: Nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào, cấm lửa, biển báo giao thông	* Hoạt động học, HĐ góc, HĐ ngoài trời và mọi lúc mọi nơi.
65. Trẻ sử dụng ký hiệu để “viết” tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng	- Nhận dạng một số chữ cái	
IV. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
72. Trẻ thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình	- Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Chờ đến lượt, hợp tác chia sẻ. - Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (Đề đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự	* Hoạt động ngoài trời và mọi lúc mọi nơi. - Một số quy định đi bên phải lề đường. - Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi đi du lịch, tham quan, dã ngoại

	khi ăn, khi ngủ, đi bên phải lề đường) - Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi đi đủ lịch, tham quan, dã ngoại	
74. Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép - Lắng nghe bố mẹ, ông bà, cô giáo và các bạn nói trong khi giao tiếp.	* Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời, giờ đón trả trẻ và mọi lúc, mọi nơi.
V. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
81. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	“Anh phi công ơi!”, “em làm công an tí hon”, “An toàn giao thông”, “Bé học luật giao thông”; “Đi đường em nhớ”; “Đèn đỏ, đèn xanh”; “Bé học luật giao thông”. “Lá thuyền ước mơ”	* Hoạt động học: + Nghe hát: - Bạn ơi có biết - Lá thuyền ước mơ + Dạy hát: - Đi đường em nhớ. + Vận động: - Em đi chơi thuyền - Biểu diễn cuối chủ đề
82. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ	- “Em đi qua ngã tư đường phố”, “Đèn xanh đèn đỏ”, “Bác đưa thư vui tính”, “Em đi chơi thuyền”, “Đi đường bé nhớ”, “Cô giáo dạy em bài học giao thông”, “Đường em đi”; “Tàu chú lại ra khơi”; “Bé làm lái xe”;	* mọi lúc mọi nơi: - Em đi qua ngã tư đường phố
83. Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vận động theo nhịp, tiết tấu, múa)	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp (Vỗ tay, gõ đệm) 2/4, 3/, vận động theo tiết tấu (Nhanh, chậm, phối hợp), múa minh họa các bài hát theo chủ đề.	
84. Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc, bố cục	- Phối hợp các kỹ năng vẽ (Vẽ nét thẳng, nét xiên, nét ngang, nét cong tròn, nét cong nhọn, đường dích dắc, vẽ bút chì, bút sáp, màu nước. vẽ đường nét, vẽ mảng màu, vẽ theo đường bao, tô màu,...) để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối hài hòa, hợp lý.	* Hoạt động học - Vẽ tô màu ô tô - Làm các loại PTGT từ các nguyên vật liệu khác nhau * Hoạt động chiều + Vẽ tô màu tàu hỏa + Cắt dán ô tô + Xé, dán máy bay trực thăng

	- Vẽ tô màu tàu hỏa - Vẽ tô màu ô tô	
85. Trẻ xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	- Phối hợp các kỹ năng cắt (Cắt đường thẳng, đường cong, đường cong nhọn, đường dích dắc, đường bao...), xé (Xé vụn, xé dải, xé mảnh, xé theo đường bao, đường cong tròn, đường cong nhọn...), dán (Kỹ năng lấy, phết hồ, đặt đúng vị trí và miết...), để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối. + Xé, dán máy bay trực thăng + Cắt dán ô tô	
87. Trẻ phối hợp các kỹ năng xếp hình, in hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình(Gấp đôi, gấp ba, gấp 4...miết dọc và lộn giấy...), In (Kỹ năng in bằng bàn tay, ngón tay, bàn chân, sử dụng các loại phương tiện in khác nhau...)để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục cân đối. + Làm hoa từ tấm bông + Làm quà tặng chú bộ đội + Tạo hình từ lá cây + Làm con vật từ vỏ nghêu + Ghép bông hoa bằng hạt đậu + Làm tranh từ sỏi đá + Làm các loại PTGT từ các nguyên vật liệu khác nhau + Làm cái mũ từ các hộp sữa chua...	

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
Tuần: 24. Chủ đề: Ngày vui 8/3

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 03/03 đến ngày 7/03 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2/03	Thứ 3/04	Thứ 4/05	Thứ 5/06	Thứ 6/07
- Đón trẻ - thể dục sáng	- Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định - Cô trò chuyện với trẻ về ngày 8/3. - Cho trẻ tập chung cả trường - Cho trẻ tập chung cả trường: Thứ 2 tập hoa, thứ 3 tập vòng, thứ 4 tập gõ, thứ 5 tập gậy, thứ 6 tập quạt.				
Hoạt động học	Trò chuyện sáng theo PP unis. Nói lời yêu thương	PTNT: KPXH Ngày 8/3 (Theo PP 5E)	PTNN: LQVH Thơ: Bó hoa tặng cô	PTTM: Tạo hình: HDTN: Làm quà tặng bà, mẹ, cô giáo.	PTTM: GDÂN VĐTN: “Bông hoa mừng cô” (TT) - Nghe hát: Bàn tay mẹ” - Trò chơi: “ Nghe hát tìm đồ vật”
Hoạt động ngoài trời	* HDTN: Làm thiệp tặng bà, mẹ, cô (Thứ 5) * Trò chơi vận động liên hoàn (Thứ 6) * HĐCMĐ: Quan sát hoa hồng, Quan sát hoa cải cúc, Quan sát thời tiết. * Trò chơi: Rồng rắn, Mèo đuổi chuột. * Chơi tự do				
	* Góc phân vai: Cửa hàng bán các loài hoa, gói quà * Góc xây dựng: xây dựng vườn hoa mùa xuân. * Góc học tập – sách: Xem sách, truyện tranh về ngày hội 8/3 và tập kể chuyện theo tranh, chơi với các bài tập mở. * Góc nghệ thuật: Hát, múa, đọc thơ nói về này 8/3. vẽ, tô màu, các dán các loài hoa từ nguyên vật liệu khác nhau. * Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây, hoa ở góc thiên nhiên của lớp.				
Ăn – ngủ	- Cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn, Chuẩn bị trải khăn và một số đồ dùng khác như: Khăn lau tay, chia thìa... - Cô cùng trẻ cách kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ				
Hoạt động chiều	- Trò chơi mới: (Cửa hàng bán hoa – trang 60 TT, TC, CD 4-5 tuổi) - Thứ 2, thứ 5 học tiếng anh - Làm quen bài thơ: “Bó hoa tặng cô” - Ôn luyện các bài hát, bài thơ trong chủ đề - Tập văn nghệ chào mừng ngày 8/3. - Trẻ vui chơi ở các góc				

	- Cho trẻ lau chùi đồ chơi trong lớp - Nêu gương bé ngoan cuối tuần
--	--

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG (Tuần 25)

Chủ đề: Một số phương tiện và quy định giao thông đường bộ, đường sắt

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 10/03 đến 14/03/ 2025)

Hoạt động	Thứ 2/10	Thứ 3/11	Thứ 4/12	Thứ 5/13	Thứ 6/14
- Đón trẻ - thể dục sáng	- Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định. Cô trò chuyện với trẻ về một số pt và quy định giao thông đường bộ - Cho trẻ tập chung cả trường: Thứ 2 tập hoa, thứ 3 tập vòng, thứ 4 tập gỗ, thứ 5 tập gậy, thứ 6 tập quạt.				
Hoạt động học	PTTC Thể dục : - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. T/C: Bánh xe quay	PTNT: KPKH Một số phương tiện và quy định giao thông đường bộ, đường sắt	PTNN LQVToán: Phân biệt và gọi tên các hình Vuông, Tròn, Tam giác, Chữ nhật	PTTM: Tạo hình Vẽ ô tô màu ô tô (Theo mẫu)	PTTM: GDÂN: Dạy hát: - Đi đường em nhớ Nghe hát: - Bạn ơi có biết Trò chơi: Ai nhanh nhất
Hoạt động ngoài trời	* HDTN: Phân loại rác (Thứ 3) * Trò chơi vận động liên hoàn (Thứ 6) * Hoạt động có mục đích: Thử nghiệm vật chìm, nổi ; Nhặt lá, sỏi xếp PTGT; Quan sát thời tiết; * Trò chơi động: Bánh xe quay, ô tô và chim sẻ.				
Chơi, Hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: - Gia đình đi du lịch; cửa hàng bán đồ ăn uống phục vụ khách du lịch, quầy bán vé xe - vé tàu, Bác sỹ * Góc xây dựng: - Xây ngã tư đường phố, lắp ghép xếp hình các PTGT. * Góc học tập, sách: - Xem sách, tranh ảnh về các PTGT, kể chuyện sáng tạo theo tranh, chơi với các bài tập mở, sách dạ. * Góc nghệ thuật: - Vẽ, nặn, Thêu về các PTGT, Hát, đọc thơ, kể chuyện về PTGT * Góc thiên nhiên: - Pha màu các loại “xăng”, ô tô chở cát. Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên * Học tiếng anh (Thứ 2, thứ 3)				
Ăn – ngủ	- Cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn, Chuẩn bị trải khăn và một số đồ dùng khác như: Khăn lau tay, hoa, chia thìa... - Cô cùng trẻ cách kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ				
Hoạt động chiều	- Trò chơi mới: <i>Bánh xe quay – trang 86 TT, TC, CD 4-5 tuổi</i>) - Học tiếng anh - Cho trẻ làm quen với các cách vẽ ô tô - Hướng dẫn trẻ nhận biết các hình - Làm quen với bài hát: “Đi đường em nhớ”. - Trẻ vui chơi ở các góc - Cho trẻ lau chùi đồ chơi trong lớp - Nêu gương bé ngoan cuối tuần				

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG (TUẦN 26)

Chủ đề: Một số phương tiện và quy định giao thông đường thủy

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 17/03 đến 21/03/ 2025)

Hoạt động	Thứ 2/17	Thứ 3/18	Thứ 4/19	Thứ 5/20	Thứ 6/21
- Đón trẻ - thể dục sáng	- Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định - Cô trò chuyện với trẻ về một số pt và quy định giao thông đường bộ - - Cho trẻ tập chung cả trường: Thứ 2 tập hoa, thứ 3 tập vòng, thứ 4 tập gõ, thứ 5 tập gậy, thứ 6 tập quạt.				
Hoạt động học	PTTC: Thẻ dục: - Đi bước dòn ngang trên ghế thẻ dục	PTNT: KPKH Tìm hiểu một số phương tiện và quy định giao thông đường thủy	PTNN LQVH: Thơ: Cô dạy con.	PTTM: HĐTN - Làm các loại PTGT từ các nguyên vật liệu khác nhau	PTTM: GDÂN: VĐTTC: Em đi chơi thuyền (TT) - Nghe hát: Lá thuyền ước mơ - Trò chơi: Tai ai tinh
Hoạt động ngoài trời	* HĐTN: Gieo hạt (Thứ 4) * Trò chơi vận động liên hoàn (Thứ 5) * HĐCMDĐ: Gấp thuyền giấy. Quan sát xe máy, Nhật sỏi xếp thuyền, tàu thủy, thí nghiệm sự bay hơi * Trò chơi động: Bánh xe quay, Chèo thuyền, ô tô và chim sẻ. Trời nắng trời mưa				
Chơi, Hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: - Gia đình đi du lịch; cửa hàng bán đồ ăn uống phục vụ khách du lịch, quầy bán vé xe - vé tàu, Bác sỹ * Góc xây dựng: - Xây bến cảng biển, lắp ghép xếp hình các PTGT * Góc học tập, sách: - Xem sách, tranh ảnh, Chơi lô tô về PTGT, kể chuyện sáng tạo theo tranh. Chơi các bài tập mở * Góc nghệ thuật: - Vẽ, Thêu về các PTGT, gấp thuyền bằng giấy, làm thuyền bè từ nguyên vật liệu thiên nhiên, Hát về PTGT * Góc thiên nhiên: - thả thuyền, thử nghiệm vật chìm nổi, ô tô chở cát. Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên * Học tiếng anh (Thứ 2, thứ 3)				
Ăn – ngủ	- Cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn, Chuẩn bị trải khăn và một số đồ dùng khác như: Khăn lau tay, hoa, chia thìa... - Cô cùng trẻ cách kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ				
Hoạt động chiều	-Trò chơi mới:(ô tô về bến trang 5 TT, TC, BH, Thơ truyện 4-5 tuổi) - Thực hành đi qua ngã tư đường phố - Làm quen bài thơ: Cô dạy con - Làm quen với bài hát “ Em đi chơi thuyền”. - Trẻ vui chơi ở các góc - Cho trẻ lau chùi đồ chơi trong lớp				

	- Nêu gương bé ngoan cuối tuần
--	--------------------------------

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG (Tuần 27)

Chủ đề: Một số phương tiện và quy định giao thông đường hàng không

Thời gian 1 tuần (Từ 24/03 đến 28/03 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2/24	Thứ 3/25	Thứ 4/26	Thứ 5/27	Thứ 6/28
- Đón trẻ - thể dục sáng	- Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định - Cô trò chuyện với trẻ về một số pt và quy định giao thông đường bộ - Cho trẻ tập chung cả trường: Thứ 2 tập hoa, thứ 3 tập vòng, thứ 4 tập gỗ, thứ 5 tập gậy, thứ 6 tập quạt.				
Hoạt động học	PTTC: Thể dục: - Bật qua vật cản cao 10-15 cm	PTNT: KPKH Tìm hiểu một số phương tiện và quy định giao thông đường hàng không	PTTC-KNXH Kỹ năng đội mũ bảo hiểm.	PTNT LQVT: Chắp ghép các hình hình học thành hình mới.	PTTM: GDÂN: Biểu diễn VN cuối chủ đề
Hoạt động ngoài trời	* HĐTN: Nhổ cỏ vườn rau * Nhảy Erobic * HĐCMTĐ: Thí nghiệm vật chìm, nổi; gấp máy bay bằng giấy; Vẽ tự do trên sân * T/C Bánh xe quay, Máy bay ù ù, ô tô và chim sẻ.				
Chơi, Hoạt động ở các Góc	* Góc phân vai: - Gia đình đi du lịch; cửa hàng bán đồ ăn uống phục vụ khách du lịch, quầy bán vé xe - vé tàu, Bác sỹ * Góc xây dựng: - Xây sân bay Vinh, lắp ghép xếp hình các PTGT * Góc học tập, sách: - Xem sách, tranh ảnh về các PTGT, Chơi lô tô về PTGT. Chắp ghép các hình học thành hình mới kể chuyện sáng tạo theo tranh, chơi với các bài tập mở, sách dạ. * Góc nghệ thuật: - Vẽ, Thêu về các PTGT, Hát, đọc thơ, kể chuyện về PTGT, gấp máy bay bằng giấy * Góc thiên nhiên: - Pha màu các loại “xăng”, ô tô chở cát. Chăm sóc cây ở góc thiên nhiên * Học tiếng anh: (Thứ 2, thứ 3)				
Ăn – ngủ	- Cho trẻ kê bàn, ghế trước giờ ăn, Chuẩn bị trải khăn và một số đồ dùng khác như: Khăn lau tay, hoa, chia thìa... - Cô cùng trẻ cách kê sạp, trải chiếu trước giờ ngủ				
Hoạt động chiều	- Trò chơi mới: “Xe ai nhanh hơn” – trang 88 TT, TC, CD 4-5 tuổi) - Học tiếng anh - Cho trẻ làm quen câu chuyện: Qua đường - Cho trẻ chuẩn bị biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề - Trẻ vui chơi ở các góc - Cho trẻ lau chùi đồ chơi trong lớp - Nêu gương bé ngoan cuối tuần				

ĐÃ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Liên